TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2023/HS-ST
Ngày 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Bé;

Ông Thái Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngụy Quốc T, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 17 đường 467, tổ 4, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngụy Văn D và bà Trần Thị Q1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 6 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản theo bản án số 89/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2008. Ngày 14/7/2009, bị Công an thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 31/8/2009, vào cơ sở chữa bệnh theo Quyết định số 26258/QĐ-UBND ngày 28/8/2009 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 16/8/2011, Cơ sở xã hội Nhị Xuân đã bàn giao Ngụy Quốc T và hồ sơ cá nhân cho Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4720/QĐ-UBND ngày 03/8/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Ngày 22/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng theo quyết định số 144/QĐ-

TA, đến ngày 14/11/2019 chấp hành xong quyết định; bị bắt, tạm giam từ ngày 30/11/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Q, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: 17 đường 467, tổ 4, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: 23 Nguyễn Thị N, ấp H, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Trần Bảo V, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Thường trú: Thôn Cảnh E, xã G, thị xã X, tỉnh Phú Yên.

Nơi ở: Tổ 7, ấp 5, xã M, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp I, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngụy Quốc T sống chung với mẹ là bà Trần Thị Q và ông Nguyễn Văn P tại ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 9 giờ ngày 26/8/2022, bà Q và ông P không có nhà. Ngụy Quốc T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà Q tiêu xài nên T ra phía sau nhà lấy cây xà beng vào phòng ngủ của bà Q đục két sắt. T thấy có hai cọc tiền. T đếm lấy số tiền 30.000.000 đồng. T đi ra trước cửa nhà thì phát hiện có 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus (không rõ biển số) dựng trước nhà. T chiếm đoạt xe máy rồi tẩu thoát về hướng tỉnh Bình Dương. Khi đến khu vực ấp 2, xã K, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì T vào tiệm rửa xe. T gặp người đàn ông có chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271 cũng đến tiệm rửa xe. T ngỏ ý muốn đổi xe máy với người đàn ông thì người đàn ông đồng ý nhưng T phải bù cho người đàn ông số tiền 6.000.000 đồng. T đồng ý và lấy số tiền 6.000.000 đồng đưa cho người đàn ông, tiến hành trao đổi xe, giấy đăng ký xe. Sau khi đổi xe, T điều khiển xe máy đến khu vực phường H1, thành phố D1, tỉnh Bình Dương để trọ. T mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax với số tiền 13.000.000 đồng để sử dụng. Sau đó, T bán chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax với giá 6.000.000 đồng và mua lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 với giá 4.500.000 đồng. Đến ngày 12/10/2022, T mang xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271 đến tiệm cầm đồ Hoàng Đ do ông Nguyễn Văn Đ làm chủ để cầm số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 14/10/2022, công an xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mời T về trụ sở làm việc. T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 30/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi

kết luận: 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Taurus, không rõ biển số mua cũ tháng 4/2022 trị giá 6.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 két sắt hiệu BAUCHE kích thước 63cm x 53cm x 43cm; 01 cây xà beng dài 1,58 mét; 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A20, IMEI 1: 357648/10/985324/7, IMEI 2: 357649/10/985324/5; 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271, số máy: 5C64117552, số khung: 5C6409Y117555; 01 Giấy đăng ký xe số 000295, biển số đăng ký 78M1-0271; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS.CC ngày 10 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Ngụy Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngụy Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo sống chung với mẹ tên Trần Thị Q tại xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 9 giờ ngày 26/8/2022, bị cáo thấy nhà không có ai nên nảy sinh ý định lấy tiền của bà Q để trong két sắt. Bị cáo ra phía sau nhà lấy 01 cây xà beng mang vào phòng của bà Q. Bị cáo lật két sắt lại rồi dùng cây xà beng đục mạnh vào cửa két sắt làm bung ra, bị cáo thấy có 02 cọc tiền thì đếm lấy 30.000.000 đồng. Bị cáo lấy số tiền 30.000.000 đồng đi ra ngoài thì lấy 01 xe máy hiệu Yamaha Taurus của bà Q đang dựng trước nhà. Bị cáo lấy xe máy chạy về hướng tỉnh Bình Dương. Khi đến khu vực ấp 2, xã K, huyện C, bị cáo vào tiệm rửa xe và gặp 01 người đàn ông cũng đến rửa xe. Bị cáo ngỏ ý muốn đổi xe máy bị cáo vừa trộm với chiếc xe máy biển số 78M1-0271 của người đàn ông thì người đàn ông đồng ý nhưng bị cáo phải bù số tiền 6.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý đổi xe. Bị cáo lấy 6.000.000 đồng, 01 giấy đăng ký xe và chiếc xe máy hiệu Yamaha Taurus cho người đàn ông. Bị cáo nhận của người đàn ông 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271 và 01 giấy đăng ký xe. Bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực phường H1, thành phố D1, tỉnh Bình Dương để ở trọ. Bị cáo mua 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax với giá 13.000.000 đồng. Sau đó điện thoại Iphone 11 Promax bị hư nên bị cáo bán với giá 6.000.000 đồng, bị cáo mua lại điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy A20 với giá 4.500.000 đồng. Ngày 12/10/2022, bị cáo mang xe máy biển số 78M1-0271 đến tiệm cầm đồ Hoàng Đ tại xã B, huyện C cầm 4.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài. Ngày 14/10/2022, bị cáo bị công an xã B, huyện C mời về trụ sở làm việc. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan công an tiến hành thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh, 01 hợp đồng cầm đồ của cửa hàng cầm đồ Hoàng Đ, cầm xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271, số tiền 200.000 đồng. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, bà Q và ông Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà bị cáo chiếm đoạt nên bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa, bị hại bà Trần Thị Q khai nhận: Sáng ngày 26/8/2022, bà đi công việc, chỉ có con bà Ngụy Quốc T ở nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, bà quay về nhà thì phát hiện bị mất trộm tài sản là 01 xe máy và số tiền 30.000.000 đồng.

Bà đã trình báo đến công an xã B, huyện C và giao nộp 01 két sắt bị hư, 01 cây xà beng. Bà biết Ngụy Quốc T là người lấy trộm tài sản của bà nên bà không yêu cầu Ngụy Quốc T phải bồi thường và không yêu cầu nhận lại két sắt, cây xà beng. Bà không có ý kiến gì đối với vật chứng thu giữ. Bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Đ khai nhận: Ngày 12/10/2022, Ngụy Quốc T có đến cửa hàng cầm đồ Hoàng Đ tại ấp H, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để cầm 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271 với số tiền 4.000.000 đồng. Ông hỏi xe máy của ai thì T nói xe máy của bị cáo nên ông đồng ý, ông lập hợp đồng cầm cố tài sản, giao cho Ngụy Quốc T số tiền 4.000.000 đồng, nhận của T 01 Giấy đăng ký xe, 01 bản phô tô căn cước công dân của T, 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271. Sau đó công an xã B mời ông lên làm việc, ông mới biết sự việc. Ông đã giao nộp cho cơ quan công an huyện Củ Chi 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271, 01 Giấy đăng ký xe số 000295, biển số đăng ký 78M1-0271, 01 hợp đồng cầm đồ của cửa hàng, 01 bản phô tô căn cước công dân tên Ngụy Quốc T. Nay ông không yêu cầu Ngụy Quốc T phải bồi thường cho ông số tiền 4.000.000 đồng. Ông không có ý kiến gì đối với vật chứng thu giữ. Ông không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngụy Quốc T mức án từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo T nộp lại số tiền 34.000.000 (ba mươi bốn triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

01 két sắt hiệu BAUCHE kích thước 63cm x 53cm x 43cm, 01 cây xà beng dài 1,58 mét giá trị sử dụng còn lại không lớn, bà Q không yêu cầu nhận lại, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A20, IMEI 1: 357648/10/985324/7, IMEI 2: 357649/10/985324/5; 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271, số máy: 5C64117552, số khung: 5C6409Y117555 (xe do ông Trần Bảo V đứng tên đăng ký, ông V khai đã bán cho một người phụ nữ lạ mặt nhưng không làm giấy mua bán mà chỉ đưa giấy đăng ký xe); 01 Giấy đăng ký xe số 000295, biển số đăng ký 78M1-0271; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) là tài sản bị cáo có được từ việc phạm tội. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, yêu cầu gì, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Q, ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị không xét.

Bị cáo Ngụy Quốc T không tranh luận, không tự bào chữa.

Bà Trần Thị Q không tranh luận.

Ông Nguyễn Văn Đ không tranh luận.

Bị cáo Ngụy Quốc T nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Ngụy Quốc T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Taurus trị giá 6.000.000 đồng và số tiền 30.000.000 đồng của bà Q. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 36.000.000 đồng. Bằng hành vi trên bị cáo Ngụy Quốc T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì mục đích có tiền tiêu xài mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo chiếm đoạt tài sản là sai trái, phạm pháp nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi của cá nhân bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không nghề nghiệp. Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Ngụy Quốc T nộp lại số tiền 34.000.000 (ba mươi bốn triệu) đồng.

[7] Về vật chứng vụ án:

01 két sắt hiệu BAUCHE kích thước 63cm x 53cm x 43cm, 01 cây xà beng dài 1,58 mét giá trị sử dụng còn lại không lớn, bà Q không yêu cầu nhận lại. Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A20, IMEI 1: 357648/10/985324/7, IMEI 2: 357649/10/985324/5; 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271, số máy: 5C64117552, số khung: 5C6409Y117555 (xe do ông Trần Bảo V đứng tên đăng ký, ông V khai đã bán cho một người phụ nữ lạ mặt nhưng không làm giấy mua bán mà chỉ đưa giấy đăng ký xe); 01 Giấy đăng ký xe số 000295, biển số đăng ký 78M1-0271; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) là tài sản bị cáo có được từ việc phạm tội. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, yêu cầu gì. Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị Q là người bị thiệt hại tài sản do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

Ông Nguyễn Văn Đ là người đã nhận cầm chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271. Ông Đ đã giao nộp xe máy trên cho cơ quan công an và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Ngụy Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngụy Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngụy Quốc T 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 11 năm 2022.

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 két sắt hiệu BAUCHE kích thước 63cm x 53cm x 43cm, 01 cây xà beng dài 1,58 mét.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A20, IMEI 1: 357648/10/985324/7, IMEI 2: 357649/10/985324/5; 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 78M1-0271, số máy: 5C64117552, số khung: 5C6409Y117555, kèm theo 01 Giấy đăng ký xe số 000295, biển số đăng ký 78M1-0271; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo Ngụy Quốc T nộp lại số tiền 34.000.000 (ba mươi bốn triệu) đồng.

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng buộc bị cáo Ngụy Quốc T phải chịu.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

Nguyễn Hồng Thủy